

Số: /ĐA-UBND

Đức Thọ, ngày tháng năm 2024

ĐỀ ÁN

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án số 2828/ĐA-UBND ngày 11/10/2023 của UBND huyện về tập trung, tích tụ ruộng đất giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Đề án sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án số 2828/ĐA-UBND ngày 11/10/2023 của UBND huyện về tập trung, tích tụ ruộng đất giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Đề án sửa đổi) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI SỬA ĐỔI ĐỀ ÁN

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 125/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; chính sách hỗ trợ, nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh và nguồn đối ứng từ ngân sách huyện.

Thực tế triển khai thực hiện đề án 2828 tại các đơn vị làm trước năm 2023 và trong năm 2024, cơ cấu diện tích có sự thay đổi.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐỀ ÁN

1. Về quan điểm, mục tiêu

Sửa những nội dung cần thiết để phù hợp với Nghị quyết số 125/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của HĐND tỉnh và tình hình thực tế trên địa bàn.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung của Đề án

2.1. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2023 Tập trung, tích tụ khoảng 700ha đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn 03 xã Bùi La Nhân, Trường Sơn và Tùng Ảnh.

- Năm 2024 và những năm tiếp theo tập trung, tích tụ khoảng 4.300ha

2.2. Chính sách áp dụng

2.2.1. Chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 125/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh (Các hạng mục đủ điều kiện được hỗ trợ theo Nghị quyết).

2.2.2. Ngoài chính sách hỗ trợ theo NQ125 - UBND huyện dự kiến bố trí ngân sách huyện thực hiện các nội dung sau:

a. Thưởng cho xã hoàn thành công tác tập trung, tích tụ ruộng đất có diện tích từ 50ha đến dưới 200ha:

- Từ 50ha đến dưới 100ha: 30 triệu/xã;
- Từ 100ha đến dưới 200ha: 50 triệu/xã;

b. Hỗ trợ các thôn không đạt quy mô từ 10ha/thôn trở lên:

- Hỗ trợ Tổ chuyên đổi: 5 triệu đồng/tổ đối với thôn có diện tích dưới 5ha; 10 triệu đồng/tổ đối với thôn có diện tích từ 5ha đến dưới 10ha
- Hỗ trợ công tác (di dời mồ mả, san phẳng mặt ruộng...): 5,5 triệu đồng/ha.
- Hỗ trợ 70% kinh phí đo đạc, chỉnh lý bản đồ 1.162.000đ/ha; 30% từ ngân sách xã 498.000đ/ha (*Nếu đơn giá thay đổi thì áp dụng theo đơn giá mới, nhưng tỉ lệ % hỗ trợ không thay đổi*)

c. Đối với các xã Tân Hương, Đức Lạng, Đức Đồng và các thôn Trầm Bàng, Tân Mỹ, Tân Tiến, Long Sơn (xã Tân Dân) ngoài chính sách theo Nghị quyết 125/2024/NQ-HĐND, ngân sách huyện hỗ trợ thêm công tác (di dời mồ mả, san phẳng mặt ruộng...): 3 triệu đồng/ha.

d. Hỗ trợ xây dựng kênh mương cứng (bằng gạch hoặc đổ bê tông) khu vực tập trung, tích tụ sau khi được kiểm tra hiện trạng và nghiệm thu của UBND huyện hoặc các phòng chuyên môn: 85 triệu đồng/km (ngoài chính sách hỗ trợ xi măng theo Nghị quyết 44/NQ-HĐND tỉnh).

Các xã Tân Hương, Đức Lạng, Đức Đồng và các thôn Trầm Bàng, Tân Mỹ, Tân Tiến, Long Sơn (xã Tân Dân) hỗ trợ 100 triệu đồng/km

đ. Hỗ trợ làm mới hoặc nâng cấp (cứng hóa) giao thông nội đồng (nền 5m, mặt 3m) khu vực tập trung, tích tụ sau khi được kiểm tra hiện trạng và nghiệm thu của UBND huyện hoặc các phòng chuyên môn: 50 triệu đồng/km (ngoài chính sách hỗ trợ xi măng theo Nghị quyết 44/NQ-HĐND tỉnh).

Các xã Tân Hương, Đức Lạng, Đức Đồng và các thôn Trầm Bàng, Tân Mỹ, Tân Tiến, Long Sơn (xã Tân Dân) 100 triệu đồng/km

e. Đối với các đơn vị không đạt mục tiêu của Đề án (không đạt mục tiêu mỗi hộ từ 01-02 thửa trong đó có trên 75% số hộ 01 thửa) ngân sách huyện hỗ trợ 30% kinh phí đo đạc, chỉnh lý bản đồ sau tập trung, tích tụ 498.000đồng/ha; ngân sách cấp xã đối ứng 20% kinh phí 332.000đồng/ha

h. Hỗ trợ kinh phí khảo sát, học tập, xây dựng Đề án, hoạt động của Ban chỉ đạo huyện: Điều chỉnh từ 500 triệu đồng xuống 250 triệu đồng.

3. Một số nội dung bãi bỏ của Đề án

3.1. Bãi bỏ nội dung “Hỗ trợ kinh phí tư vấn thiết kế quy hoạch thửa ruộng và chuyển mốc ranh giới thửa đất ra thực địa: Mức hỗ trợ 150.000 đồng/thửa”.

3.2. Bãi bỏ nội dung “Hỗ trợ 50% gạch đặc xây dựng kênh mương cứng nội đồng khu vực tập trung, tích tụ (50.000 viên/km, tương đương 85 triệu đồng/km hoặc hỗ trợ 85 triệu đồng/km đối với kênh đổ bê tông sau khi được nghiệm thu của

các phòng chuyên môn)".

3.3. Hỗ trợ nâng cấp giao thông nội đồng (tối thiểu rộng 5m) 50 triệu đồng/km (tối đa 300 triệu đồng/xã đối với xã thực hiện dưới 500 ha, tối đa 500 triệu đồng/xã đối với xã thực hiện từ 500 ha trở lên)

3.4. Hỗ trợ giống lúa mới theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa. Mức hỗ trợ 0,5 triệu đồng/ha.

4. Ngoài các nội dung sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trên, giữ nguyên các nội dung còn lại của Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án này.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở: TN-MT, NN-PTNT (báo cáo);
- TTr Huyện uỷ, HĐND huyện;
- Các đ/c UV BTV, UV BCH Huyện uỷ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy viên UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn; Các HTX NN
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hoài Đức